

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2022/HS-PT

Ngày: 20-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Ngọc Thành

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thiện Tâm

Bà Huỳnh Thị Phụng

- Thư ký Tòa án: Ông Lê Hồng Nhật Châu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:
Ông Lê Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm: trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An và điểm cầu thành phần: trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 165/2021/TLPT-HS ngày 22 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Lê Đình K do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 135/2021/HS-ST ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Bị cáo có kháng cáo: Lê Đình K, sinh năm 1979, tại Tây Ninh; Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện D, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn L và bà Lê Thị P; Có vợ tên Nguyễn Thị Hồng C và 02 con, sinh năm 2008 và năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:

- Bị hại: Hồ Chí T (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Trần Thị L, Hồ Thị Thanh N, Hồ Thị Huỳnh M, Hồ Phúc L, Hồ Thị Bạch T.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Trần Minh T1, Nguyễn Văn B, Nguyễn Thế P, Nguyễn Thị H.

- *Người làm chứng*: Nguyễn Thị Thúy Hằng H, Nguyễn Thị L, Phạm Văn C, Nguyễn Văn P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ 55 phút ngày 03/3/2021, bị cáo Lê Đình K có giấy phép lái xe hạng C điều khiển xe ô tô tải biển số 70C-057.56 lưu thông trên tỉnh lộ 822 theo hướng từ cầu T thuộc huyện C, thành phố Hồ Chí Minh đi ngã tư T thuộc huyện Đ, tỉnh Long An. Khi lưu thông đến đoạn đường tỉnh lộ 822 thuộc ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An thì xảy ra va chạm với xe ô tô biển số 62B-012.64 do Trần Minh T1 điều khiển, đang đỗ sát lề phải cùng chiều phía trước. Khi va chạm xảy ra, ông T1 và người khách thuê xe ô tô của ông T1 là ông Hồ Chí T đang đứng phía trước đầu xe ô tô biển số 62B-012.64, va chạm làm ông T văng vào trụ đèn chiếu sáng gần đó tử vong, làm ông T1 bị thương tích, ngoài ra va chạm giữa 02 phương tiện còn làm cột bê tông và cửa rào kẽm B40 của nhà ông Nguyễn Văn B tại ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An bị hư hỏng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tiến hành khám nghiệm hiện trường và khám nghiệm phương tiện trong vụ tai nạn giao thông ngày 03/3/2021 xác định như sau:

Kết quả khám nghiệm hiện trường: các dấu vết, phương tiện và tử thi ông Hồ Chí T còn nguyên vẹn tại hiện trường, ông Trần Minh T1 đã được đưa đi cấp cứu. Điều kiện thời tiết khi khám nghiệm hiện trường: trời tối, không mưa.

Đoạn đường xảy ra tai nạn là tỉnh lộ 822 thuộc ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An. Đoạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa bằng phẳng, rộng 8m, có vạch sơn không liền nét ở giữa chia mặt đường thành hai chiều xe chạy ngược chiều, mỗi chiều rộng 4m. Khu vực đoạn đường xảy ra tai nạn không có biển báo cấm dừng đỗ xe.

Chọn điểm mốc cố định là trụ điện số 159 nằm trong lề phải theo hướng cầu T, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh đi ngã tư T, huyện Đ, tỉnh Long An. Chọn lề đường bên phải theo hướng từ cầu T, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh đi ngã tư T, huyện Đ, tỉnh Long An làm lề chuẩn để đo vẽ các dấu vết, phương tiện, nạn nhân tại hiện trường.

Vị trí đánh dấu số (1) là vết phanh màu đen, trên mặt đường kích thước 13,4m x 0,5m. Vết phanh có chiều hướng từ cầu T đi ngã tư T. Đầu vết phanh cách lề đường chuẩn 3,65m, cuối vết phanh cách lề đường chuẩn 4m.

Vị trí đánh dấu số (2) là vết phanh màu đen trên mặt đường, kích thước 13m x 0,5m. Vết phanh (2) nằm về hướng ngã tư T so với vết phanh (1) và có chiều hướng từ cầu T đi ngã tư T. Đầu vết phanh cách lề đường chuẩn 3,7m và cách cuối vết phanh (1) là 6,5m. Cuối vết phanh ở dưới trục 3 của xe ô tô tải biển số 70C-057.56.

Vị trí đánh dấu số (3) là xe ô tô tải biển số 70C-057.56 đang đỗ trên mặt đường. Đầu xe hướng về ngã tư T. Tâm trục bánh xe bên phải trục 3 cách lề đường chuẩn 0,9m, tâm trục bánh xe bên phải trục 1 cách lề đường chuẩn 0,5m.

Vị trí đánh dấu số (4) là vùng vật rơi trên mặt đường gồm kính hạt lựu bê, tem hợp tác xã, chùm dây ràng gần bánh xe màu đen và nhót phun. Vùng vật rơi có kích thước 19,5m x 4,3m, nằm dọc bên phải vết phanh (1) và vết phanh (2). Điểm gần nhất vùng vật rơi về hướng cầu T cách mép đường chuẩn 1,8m và cách đầu vết phanh (1) là 9,5m, điểm xa nhất vùng vật rơi về hướng cầu Tân Thái nằm dưới cản sau xe (3) và cách lề đường chuẩn là 2m.

Vị trí đánh dấu số (5) là xe ô tô khách biển số 62B-012.64 đang đỗ ngoài mặt đường phía bên phải đường theo hướng từ cầu T đi ngã tư T. Tâm trục bánh xe trước bên trái cách lề đường chuẩn 1,05m và cách tâm trục bánh xe bên phải trục 3 của xe (3) là 2,75m, tâm trục bánh xe sau bên trái cách lề đường chuẩn 0,15m và cách đầu vết cày (2) là 7,65m.

Vị trí đánh dấu số (6) là nạn nhân nam nằm nghiêng ngoài mặt đường, dưới gầm cabin xe (5). Đỉnh đầu nạn nhân cách lề đường chuẩn 2,15m và cách tâm trục bánh xe trước bên phải xe (5) là 0,8m, điểm giữa 2 gót chân nạn nhân cách lề đường chuẩn 1,5m.

Vị trí đánh dấu số (7) là cột bê tông bị hư hỏng hoàn toàn và hàng rào bằng kẽm B40 (kích thước 4,9m x 2,75m) bị cong, thủng, biến dạng. (7) nằm bên phải xe (5).

Kết quả khám nghiệm xe:

Xe ô tô tải biển số 70C-057.56: mặt trước góc bên phải cabin gồm vè chắn bùn, mặt ga lăng, cản bảo vệ trước, kính chắn gió trước cong lõm hướng từ trước về sau, kích thước 2,1m x 2,8m; cánh cửa phải biến dạng, cong lõm hướng từ trước về sau; bề đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu trước bên phải.

Xe ô tô khách biển số 62B-012.64: cản bảo vệ sau bên trái, cánh cửa sau bên trái, thân đuôi xe bên trái cong lõm hướng từ sau về trước; bề đèn tín hiệu phía sau bên trái; bề 02 kính chắn gió hộ lựu cánh cửa sau bên trái và cánh cửa hông sau cùng bên trái; bề kính chắn gió trước; thủng tại vị trí giữa biển số trước hướng từ trước về sau; giữa cản bảo vệ trước cong lõm hướng từ trước về sau; nắp capo cong lõm từ trước về sau; gãy rời 02 gương chiếu hậu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 64/TT ngày 10/3/2021 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Long An kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Hồ Văn T như sau: Đầu – Mặt: chảy máu mũi, vỡ hộp sọ vùng đỉnh, khoang hộp sọ nhiều máu đỏ chảy ra; Tay: sây sát cánh tay phải; Chân: sây sát cổ chân trái. Kết luận nguyên nhân chết của ông Hồ Chí T là do chấn thương sọ não nặng.

Tại bản kết luận về định giá tài sản số 86/KL.ĐGTS ngày 30/7/2021 của Hội đồng định giá tổ tụng hình sự huyện Đ định giá tài sản bị thiệt hại của các tài sản liên quan trong vụ tai nạn như sau: Xe ô tô tải biển số 70C-057.56: 53.045.000 đồng; xe ô tô khách biển số 62B-012.64: 96.685.000 đồng; cửa rào

kẽm B40 và cột Bê tông: 1.728.000 đồng. Tổng giá trị tài sản thiệt hại: 151.458.000 đồng.

Xe ô tô tải biển số 70C-057.56 là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Thế P đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Vào ngày 03/3/2021, ông P giao xe này cho bị cáo Lê Đình K điều khiển để chở gạch từ huyện C, tỉnh Tây Ninh đi giao gạch ở huyện B, tỉnh B. Khi đến đoạn đường tỉnh lộ 822 thuộc ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An va chạm, xảy ra tai nạn giao thông.

Xe ô tô khách biển số 62B-012.64 là tài sản hợp pháp của ông Trần Minh T1 (do chị Nguyễn Thị H là vợ của anh T1 đứng tên chủ sở hữu). Ngày 03/3/2021 ông T1 điều khiển xe này đi công việc và xảy ra tai nạn giao thông.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 135/2021/HS-ST ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đã xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Đình K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Lê Đình K 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 08 tháng 11 năm 2021, bị cáo Lê Đình K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Đình K thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như bản án sơ thẩm đã xử và xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng, không oan. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Kiểm sát viên Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục: Bị cáo Lê Đình K làm đơn kháng cáo trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Đình K có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng pháp luật, không oan.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người đại diện hợp pháp của

bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là đúng người, đúng tội, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào khác ngoài các tình tiết mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 135/2021/HS-ST ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Lê Đình K kháng cáo trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 03 giờ 55 phút ngày 03/3/2021, tại tỉnh lộ 822 thuộc ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh Long An, bị cáo Lê Đình K có giấy phép lái xe hạng C, có hành vi điều khiển xe ô tô tải biển số 70C-057.56 do không chú ý quan sát phía trước dẫn đến đầu xe ô tô tải va chạm vào đuôi xe ô tô khách biển số 62B-012.64 do ông Trần Minh T1 điều khiển đang đỗ trên đường, cùng chiều phía trước xe của bị cáo K điều khiển gây tai nạn giao thông, hậu quả làm ông Hồ Chí T tử vong, ông Trần Minh T1 bị thương tích, xe ô tô khách biển số 62B-012.64, xe ô tô tải biển số 70C-057.56 và cửa rào kẽm B40 bị hư hỏng.

Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng pháp luật, không oan cho bị cáo.

[3] Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình

sự và xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo: Bị cáo Lê Đình K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo có cung cấp gia đình có hoàn cảnh khó khăn, mẹ bị bệnh, 02 con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính là các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét nên cần xem xét giảm nhẹ một phần về hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo: Xét thấy, bị cáo phạm tội ngoài hậu quả làm ông Hồ Chí T tử vong còn gây thương tích cho ông Trần Minh T1 và hư hỏng các tài sản là xe ô tô khách biển số 62B-012.64, xe ô tô tải biển số 70C-057.56 và cửa rào kẽm B40 với tổng giá trị là 151.458.000đồng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại lớn nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 135/2021/HS-ST ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An về hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Lê Đình K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Đình K; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 135/2021/HS-ST ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An về hình phạt đối với bị cáo.

2. Tuyên bố: Bị cáo **Lê Đình K** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Lê Đình K 01 năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Lê Đình K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- CQĐT Công an huyện;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Ngọc Thành